

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn thực hiện thông tư số 03/2024/TT-BCA ngày 15/01/2024 của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2017/TT-BCA, Thông tư số 43/2017/TT-BCA, Thông tư số 45/2017/TT-BCA

Thực hiện Kế hoạch số 784/KH-PC06-Đ3 ngày 08/3/2024 của Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an thành phố Hải Phòng về Hướng dẫn thực hiện thông tư số 03/2024/TT-BCA ngày 15/01/2024 của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng BCA quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Thông tư số 43/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng BCA quy định về trình tự cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và sát hạch, cấp Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; Thông tư số 45/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng BCA quy định về trình tự đăng ký mẫu con dấu, thu hồi và hủy con dấu, hủy giá trị sử dụng con dấu, kiểm tra việc quản lý và sử dụng con dấu.

Để thực hiện có hiệu quả Thông số 03/2024/TT-BCA ngày 15/01/2024 của Bộ Công an, Ủy ban nhân dân huyện An Lão ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 03/2024/TT-BCA đến các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn, toàn thể cán bộ, chiến sĩ Công an huyện, nhất là cán bộ, chiến sĩ trực tiếp làm công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và quản lý con dấu để nắm vững và thực hiện đúng các quy định của pháp luật, cũng như hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và quản lý con dấu, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ công cuộc cải cách hành chính thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

2. Yêu cầu

Công an huyện trên cơ sở chức năng, quyền hạn cần thực hiện một số công tác trọng tâm:

a. Khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể và những nội dung công việc để triển khai thực hiện Thông tư số 03/2024/TT-BCA.

b. Thường xuyên phối hợp, trao đổi thông tin giữa các đơn vị có liên quan theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao trong quá trình tổ chức thực

hiện; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đảm bảo cho việc triển khai thực hiện Thông tư số 03/2024/TT-BCA đạt kết quả.

c. Làm tốt công tác phòng ngừa, kịp thời phát hiện những trường hợp vi phạm pháp luật, tội phạm lợi dụng các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và con dấu, xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN CHÚ Ý KHI THỰC HIỆN THÔNG TƯ SỐ 03/2024/TT-BCA:

1. Một số quy định của Thông tư số 42/2017/TT-BCA đã được sửa đổi, bổ sung tại điều 1 Thông tư số 03/2024/TT-BCA

Sửa đổi, bổ sung 03/13 Điều, gồm: Điều 2, khoản 3 Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 10, Điều 11; bãi bỏ Điều 3 và các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 42/2017/TT-BCA, cụ thể:

a. Sửa đổi, bổ sung Điều 2: Các biểu mẫu phục vụ công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đã được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 56/2023/NĐ-CP, ký hiệu chung là ĐK gồm: ĐK1, ĐK2, ĐK3, ĐK4a, ĐK4b, ĐK5a, ĐK5b, ĐK6, ĐK7, ĐK8, ĐK9, ĐK10, ĐK11, ĐK12, ĐK13, ĐK14, ĐK15, ĐK16. Trong đó bãi bỏ các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 42/2017/TT-BCA gồm: ĐK14, ĐK15, ĐK16, ĐK17, ĐK18, ĐK19, ĐK20, ĐK21, ĐK22, ĐK23, ĐK24, ĐK25, ĐK26, ĐK27, ĐK28, ĐK29 thay thế bằng một biểu mẫu ĐK14, thay thế biểu mẫu ĐK28 bằng biểu mẫu ĐK15, biểu mẫu ĐK1a và ĐK1b bằng biểu mẫu ĐK1, bổ sung biểu mẫu ĐK16; sửa đổi, bổ sung một số trường thông tin tại một số biểu mẫu cho phù hợp với quy định Luật Cư trú, các trường thông tin trên Căn cước công dân và sổ định danh cá nhân; đáp ứng yêu cầu về cải cách thủ tục hành chính cũng như ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối, chia sẻ dữ liệu dùng chung.

b. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6: Sửa đổi việc dẫn chiếu văn bản quy phạm pháp luật mới về quy định tiến hành hậu kiểm đối với các điều kiện thực tế tại cơ sở kinh doanh (*do Luật Doanh nghiệp năm 2014 đã được thay thế bằng Luật Doanh nghiệp năm 2020; Luật Hợp tác xã năm 2023 thay thế Luật Hợp tác xã năm 2012 đã bổ sung quy định về đình chỉ hoạt động của hợp tác xã*).

c. Sửa đổi, bổ sung Điều 7: Bổ sung quy định về thời hạn nộp báo cáo của Công an các cấp, cơ sở kinh doanh và quy định cụ thể nội dung báo cáo; sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các quy định về an ninh, trật tự. Để đảm bảo phù hợp với quy định về phân cấp quản lý mới cho Công an cấp xã tại Nghị định số 56/2023/NĐ-CP và thống nhất với thời hạn nộp báo cáo chung của Bộ Công an.

d. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 và Điều 11: Bổ sung quy định về thẩm quyền và trách nhiệm của Công an xã trong quản lý, đăng ký ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự để đảm bảo phù hợp với quy định về phân cấp quản lý mới cho Công an cấp xã tại Nghị định số 56/2023/NĐ-CP.

e. Sửa đổi, bổ sung Điều 10: Sửa đổi nội dung quy định về “trách nhiệm của Tổng cục Cảnh sát” tại Thông tư số 42/2017/TT-BCA thành “trách nhiệm của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội”. Để phù hợp với cơ cấu tổ chức mới của Bộ Công an và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

2. Một số quy định của Thông tư số 43/2017/TT-BCA đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 03/2024/TT-BCA

Sửa đổi, bổ sung 06/11 Điều quy định tại Thông tư số 43/2017/TT-BCA, gồm: Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 và bổ sung Điều 9a, cụ thể:

a. Sửa đổi, bổ sung Điều 4: Bổ sung quy định cụ thể trình tự thẩm định, duyệt hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đối với Công an xã để đảm bảo phù hợp với quy định về phân cấp quản lý mới cho Công an cấp xã tại Nghị định số 56/2023/NĐ-CP.

b. Sửa đổi bổ sung Điều 5: Bổ sung quy định quy trình trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích và trả kết quả bản điện tử qua cổng dịch vụ công và sửa đổi, bổ sung Điều 9: Bổ sung quy định trình tự trả kết quả Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ qua dịch vụ bưu chính công ích để đáp ứng yêu cầu công tác cải cách thủ tục hành chính hiện nay.

c. Bổ sung điểm d vào sau điểm c khoản 1 Điều 6: Bổ sung quy định thẩm quyền của Công an cấp xã đối với thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để đảm bảo phù hợp với quy định về phân cấp quản lý mới cho Công an cấp xã tại Nghị định số 56/2023/NĐ-CP.

d. Sửa đổi, bổ sung Điều 7: Bổ sung quy định cơ sở có chức năng tự đào tạo và đào tạo nhân viên dịch vụ bảo vệ phải thông báo về việc mở lớp đào tạo và thực hiện đầy đủ quy định về đào tạo nhân viên bảo vệ nhằm đảm bảo yêu cầu công tác quản lý nhà nước của Bộ Công an.

e. Sửa đổi, bổ sung Điều 8: Bổ sung quy định thời hạn lưu trữ và bảo quản bài sát hạch nghiệp vụ bảo vệ trong thời hạn 02 năm kể từ ngày sát hạch tại cơ quan, đơn vị chủ trì sát hạch.

f. Bổ sung Điều 9a vào sau Điều 9: Bổ sung quy định trình tự hủy bài sát hạch nghiệp vụ bảo vệ để thực hiện theo quy định thời hạn lưu trữ và bảo quản bài sát hạch nghiệp vụ bảo vệ trong thời hạn 02 năm kể từ ngày sát hạch tại cơ quan, đơn vị chủ trì sát hạch tại khoản 5 Điều 8.

3. Một số quy định của Thông tư số 45/2017/TT-BCA đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 03/2024/TT-BCA

Sửa đổi, bổ sung 02/16 Điều quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BCA, gồm: Điều 4; bổ sung điểm đ vào khoản 1 Điều 9; bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 Điều 9, cụ thể:

a. Sửa đổi, bổ sung Điều 4: Bổ sung quy định trình tự tiếp nhận, thông báo kết quả tiếp nhận hồ sơ nộp lại con dấu của cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước để phù hợp với quy định mới tại Nghị định số 56/2023/NĐ-CP và đảm bảo yêu cầu công tác quản lý nhà nước của Bộ Công an.

b. Bổ sung điểm đ vào khoản 1 Điều 9: Bổ sung quy định quy trình trả kết quả bản điện tử Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu qua công dịch vụ công và quy định “*trả Giấy chứng nhận thu hồi con dấu*” đối với hồ sơ đề nghị nộp lại con dấu để đáp ứng yêu cầu công tác cải cách thủ tục hành chính hiện nay và đảm bảo yêu cầu công tác quản lý nhà nước của Bộ Công an.

c. Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 Điều 9: Bổ sung quy định trả "Giấy Chứng nhận đăng ký mẫu con dấu qua Dịch vụ công.

4. Việc quản lý và sử dụng các loại biểu mẫu đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và con dấu

- Công an các đơn vị, địa phương khi thực hiện công tác đăng ký, quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và con dấu phải sử dụng và hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân, cơ sở kinh doanh có liên quan sử dụng các loại biểu mẫu ban hành tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023; Thông tư số 45/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 và Thông tư 03/2024/TT-BCA ngày 15/01/2024.

- Các loại biểu mẫu (*loại có hoa văn và không có hoa văn*) do Công an các đơn vị, địa phương in và quản lý sử dụng theo đúng mẫu quy định. Không được sửa chữa hoặc in thêm biểu mẫu ngoài các biểu mẫu đã quy định.

- Các cơ sở kinh doanh có hệ thống máy tính lưu trữ thông tin thì cập nhật theo dõi tình hình hoạt động kinh doanh phù hợp với ngành, nghề mà cơ sở kinh doanh theo đúng biểu mẫu ĐK14; trường hợp cơ sở không có hệ thống máy tính lưu trữ thông tin thì lập sổ để theo dõi theo mẫu quy định. Lực lượng Công an hướng dẫn cơ sở kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý ghi đầy đủ các trường thông tin theo từng ngành, nghề đầu tư kinh doanh của cơ sở.

- Đối với biểu mẫu ĐK8:

+ **Tại Mục I:** Cán bộ được phân công theo dõi thực hiện có trách nhiệm thống kê đầy đủ các thông tin tại biểu mẫu, cụ thể:

Cột (3) = Cột (4) + Cột (5) + Cột (6) + Cột (7) + Cột (8) + Cột (9) = Cột (19) + Cột (20) + Cột (21) + Cột (22).

Cột (10) = Cột (11) + Cột (12) = Cột (13) + Cột (14) + Cột (15) + Cột (16) + Cột (17) + Cột (18).

Cột (23) = Cột (24) + Cột (25) + Cột (26).

Cột (29) = Cột (30) + Cột (37).

Cột (30) = Cột (31) + Cột (32) + Cột (33) + Cột (34) + Cột (35) + Cột (36)

Cột (38) = Cột (39) + Cột (41) + Cột (45).

Tại Cột (39) và (40): Thống kê các vụ việc có Quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can.

+ **Tại mục II:** Cán bộ được phân công theo dõi, quản lý địa bàn, quản lý cơ sở kinh doanh cập nhật thống kê tổng số cơ sở kinh doanh thực tế đang quản

lý tại mục này (có cơ sở kinh doanh nhiều ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự) đồng thời phân tích theo từng loại hình kinh tế.

Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A công tác tại đơn vị B quản lý 50 cơ sở Kinh doanh trong đó: 20 doanh nghiệp trong nước, 10 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, 5 hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã, 5 đơn vị sự nghiệp có thu, 5 hộ kinh doanh, 5 chi nhánh và cơ sở kinh doanh trực thuộc.

+ **Tại mục III:** Tập trung các vụ việc xử lý hình sự; xử lý vi phạm hành chính với hành vi vi phạm hoạt động khi chưa được cấp/ thu hồi/ tước Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự, đình chỉ/ tạm đình chỉ/ ngừng/ tạm ngừng hoạt động; xử lý vi phạm hành chính liên quan đến ma túy, mại dâm, tín dụng đen...

+ **Tại mục IV:** Tình hình an ninh, trật tự nổi lên; hành vi vi phạm chủ yếu trong từng lĩnh vực; ưu điểm (trong đó chú ý nêu văn bản chỉ đạo điều hành và kết quả thực hiện nổi bật - nếu có); tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc; kiến nghị, đề xuất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Công an huyện

- Chủ động phối hợp với các đơn vị chức năng tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ban, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và con dấu tại địa phương.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Công an thành phố tổ chức phổ biến quán triệt đến cán bộ chiến sỹ các đội nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn, nhất là đội ngũ cán bộ chiến sỹ trực tiếp thực hiện công tác đăng ký, quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, đăng ký, quản lý con dấu năm vững các quy định của nội dung Thông tư số 03/2024/TT-BCA, đặc biệt các điểm mới quy định tại Thông tư sửa đổi bổ sung so với Thông tư số 42/2017/TT-BCA; Thông tư số 43/2017/TT-BCA; Thông tư số 45/2017/TT-BCA.

- Phối hợp với phòng PC06 dự trù và đề xuất kinh phí in ấn, quản lý, phát hành biểu mẫu quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định để phục vụ công tác đăng ký, quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, con dấu của Công an các cấp được thống nhất.

- Hướng dẫn lực lượng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an xã, thị trấn thực hiện công tác đăng ký, quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện và con dấu theo Nghị định, thông tư mới ban hành; đẩy mạnh công tác nắm tình hình, quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Là đơn vị chủ trì giúp UBND huyện triển khai thực hiện, tập hợp kết quả báo cáo gửi Công an thành phố theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Ủy ban nhân dân xã, thị trấn ban hành văn bản chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an để tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và con dấu tại địa phương.

- Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn cho cán bộ chiến sỹ thuộc lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH nắm được các quy định pháp luật tại các Nghị định và Thông tư để triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong việc tổ chức thực hiện các văn bản trên; tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về các Nghị định trên của Chính phủ, Thông tư của Bộ Công an và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và con dấu.

- Rà soát và tăng cường đội ngũ cán bộ quản lý các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và con dấu cho lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội của Công an các xã, thị trấn; chuẩn bị đầy đủ tài liệu, biểu mẫu và các điều kiện có liên quan khác đảm bảo thực hiện có hiệu quả công tác này./.

Nơi nhận:

- Công an thành phố;
- TTHU;
- CT, Các PCT UBND huyện;
- Công an huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Thị Thanh Thủy